

**BAN CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC
CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ LỄ
KỶ NIỆM 200 NĂM NGÀY
SINH DANH NHÂN
NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2017 /KH-BCĐ

Bến Tre, ngày 07 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Trung bày “Cuộc đời và sự nghiệp Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu”

Căn cứ Kế hoạch số 4366/KH-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 200 năm Ngày sinh Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu (1822 - 2022) vào năm 2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre xây dựng Kế hoạch trung bày thực tế “Cuộc đời và sự nghiệp Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu” với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tôn vinh, làm nổi bật về cuộc đời và sự nghiệp của nhà văn hóa, nhà thơ, nhà giáo, người thầy thuốc Nguyễn Đình Chiểu.
- Giới thiệu các giá trị nhân văn tốt đẹp, những thông điệp về tinh thần nghĩa hiệp, ước mơ về công lý, sự trân trọng phẩm giá con người, tinh thần cống hiến, công lao truyền dạy những giá trị cốt lõi về đạo lý và văn hóa truyền thống dân tộc của Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu.
- Tiếp tục tuyên truyền các giá trị nhân văn tốt đẹp của di sản Nguyễn Đình Chiểu trong hệ giá trị đạo đức, văn hóa, con người Việt Nam đến với thế giới.
- Giúp công chúng trong nước và quốc tế có dịp tiếp cận với tài liệu, hiện vật liên quan đến nhà văn hóa, nhà thơ, nhà giáo, người thầy thuốc Nguyễn Đình Chiểu.

2. Yêu cầu

- Nội dung, hình thức trung bày khoa học, thể hiện bằng ba ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp) đáp ứng các yêu cầu về trung bày bảo tàng học, mang tính thẩm mỹ cao, kết hợp sử dụng các trang thiết bị phụ trợ và ứng dụng công nghệ hình ảnh, đồ họa.
- Nội dung, hình thức trung bày thực tế và trung bày thực tế ảo bảo đảm đúng cam kết với UNESCO.
- Có sự phối hợp chặt chẽ và đồng hành trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan từ Trung ương đến địa phương, trên tinh thần an toàn, hiệu quả, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Chủ đề trưng bày: “Nguyễn Đình Chiểu - Nhân cách văn hóa thế kỷ XIX”

2. Nội dung trưng bày dự kiến được thể hiện qua 04 chủ đề

- Chủ đề 1: Quê hương và gia đình.
- Chủ đề 2: Cuộc đời.
- Chủ đề 3: Nhà thơ, nhà văn hóa lớn.
- Chủ đề 4: Sống mãi.

(Đính kèm đề cương trưng bày tổng quát)

3. Hình thức trưng bày

a) Trưng bày thực tế

- *Địa điểm:* Tại Phòng trưng bày tại Di tích Quốc gia đặc biệt Mộ và Khu lưu niệm Nguyễn Đình Chiểu (xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre), dự kiến diện tích trưng bày (sàn: 300 m²; vách: 400 m²).

- *Bố cục trưng bày thực tế gồm các nội dung chính:*

+ Giới thiệu bối cảnh đất nước, quê hương nơi ông sinh ra, những dấu mốc quan trọng trong cuộc đời của Nguyễn Đình Chiểu gắn với bối cảnh đất nước, gia đình và nơi ông sinh sống.

+ Một tấm gương lớn vượt khó, một nhân cách lớn ở vị trí một người thầy dạy học và người thầy thuốc.

+ Một tư tưởng vì nước, thương nòi, yêu chuộng hòa bình trong tâm thế của một người mù lòa thông qua các tác phẩm truyện thơ, thơ và văn tế; thông qua những câu chuyện, triết lý về đạo làm người từ đó làm nổi bật tính cách Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu.

- *Phương thức thể hiện:*

+ Trưng bày tư liệu, hiện vật; xây dựng cây gia phả dòng họ và các câu chuyện liên quan; dòng chảy thời gian thể hiện bằng hình ảnh, bản đồ, tranh vẽ minh họa kèm nội dung, các mốc thời gian quan trọng trong cuộc đời Nguyễn Đình Chiểu bằng những câu chuyện, sự kiện cụ thể kết hợp sử dụng hiện vật đại diện, hình ảnh, tư liệu, các bài viết, câu chuyện, câu trích tác phẩm của ông, tư liệu phỏng vấn/phát biểu của các nhân vật thuộc nhiều thế hệ.

+ Kết hợp không gian trải nghiệm, thực hành diễn xướng trong trưng bày.

- *Ngôn ngữ thể hiện:* Việt, Anh (ngôn ngữ Anh do chuyên gia bản ngữ hiệu đính).

b) Trưng bày thực tế ảo

- *Phương thức thể hiện:*

+ Kết hợp sử dụng công nghệ hình ảnh, đồ họa, tiến hành ghi tư liệu chính xác toàn bộ trưng bày tại chỗ.

+ Sao chép và nhập nội dung ba ngôn ngữ chi tiết, tư liệu, hiện vật trong từng chủ đề trưng bày thực (bài viết, chú thích, câu chuyện, các tổ hợp đồ họa, tư liệu - hiện vật đã số hóa 3D, video,...) để giới thiệu đến khách tham quan qua các loại thiết bị công nghệ, trong đó có máy tính và các thiết bị cầm tay.

+ Thiết lập lộ trình tham quan kỹ thuật số mô phỏng chính xác lộ trình vật lý của trưng bày thực tế, để tạo trải nghiệm tương tác cho công chúng tham quan trưng bày thực tế ảo.

+ Hoàn thiện, lưu trữ trực tuyến và gửi trưng bày thực tế ảo đến UNESCO.

- Ngôn ngữ thể hiện: Việt, Anh, Pháp (ngôn ngữ Anh, Pháp do chuyên gia bản ngữ hiệu đính).

4. Thời gian và tiến độ thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01 tháng 7 năm 2022.

5. Khai mạc trưng bày (có kế hoạch riêng, dự kiến thời gian khai mạc trưng bày cùng với thời gian diễn ra Hội thảo quốc tế).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện trưng bày “Cuộc đời và sự nghiệp Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu” từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2022 phân bổ cho việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 200 năm Ngày sinh Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu (1822 - 2022) vào năm 2022.

IV. THÀNH LẬP BAN TỔ CHỨC

1. Trưởng ban

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban.

2. Các Phó Trưởng ban

- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách văn hóa - xã hội.

- Mời ông Phạm Đình Phong, Phó Cục Trưởng Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri.

3. Các Ủy viên

- Mời Trưởng Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy.

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Giám đốc Sở Y tế Bến Tre.

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

- Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phó Giám Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phụ trách du lịch.
- Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre.
- Tổng Biên tập Báo Đồng Khởi.
- Mời Chủ tịch Hội Di sản Văn hóa tỉnh Bến Tre.
- Mời Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu.
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri (phụ trách văn hóa xã hội).
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Đức, huyện Ba Tri.

4. Tổ Giúp việc

- Trưởng Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổ trưởng.
- Giám đốc Bảo tàng Bến Tre, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổ phó.
- Chánh Văn phòng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Giám đốc Thư viện Nguyễn Đình Chiểu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Ba Tri.
- Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Ba Tri.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Bộ Ngoại giao

- Phối hợp hỗ trợ và hướng dẫn địa phương thực hiện trưng bày theo cam kết trong hồ sơ đệ trình.
- Phối hợp tham gia góp ý kiến Đề cương trưng bày “Cuộc đời và sự nghiệp Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu”.
- Tham dự khai mạc trưng bày và phối hợp hỗ trợ cung cấp danh sách đại biểu khách mời quốc tế tham dự khai mạc trưng bày.

2. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp hỗ trợ địa phương trong công tác sưu tầm tư liệu, hiện vật và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ trong triển khai thực hiện trưng bày.
- Chỉ đạo Cục Di sản Văn hóa tham gia Ban Tổ chức và phối hợp tham gia góp ý kiến đề cương trưng bày “Cuộc đời và sự nghiệp Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu”, phối hợp hỗ trợ nghiệp vụ trong việc triển khai thực hiện trưng bày.
- Tham dự và phát biểu tại Lễ khai mạc trưng bày.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; Ủy ban nhân dân tỉnh Long An

- Phối hợp và hỗ trợ địa phương trong việc sưu tầm tư liệu, hiện vật và hình ảnh liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp của Nguyễn Đình Chiểu.

- Phối hợp hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền về “Cuộc đời và sự nghiệp Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu” tại địa phương.

4. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Phối hợp, hỗ trợ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp các tư liệu có liên quan; góp ý nội dung Đề cương trưng bày.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề cương trưng bày; tổ chức nghiên cứu sưu tầm bổ sung tư liệu, hiện vật. Chủ trì tổ chức thực hiện thiết kế, xây dựng nội dung và hình thức trưng bày thực tế và thực tế ảo; xây dựng phương án truyền thông và giới thiệu trưng bày (với sự phối hợp, tư vấn của Trung tâm Nghiên cứu và Phát huy giá trị di sản văn hóa - đơn vị tư vấn thực hiện dự án Bảo tàng Bến Tre mới).

- Chủ trì tham mưu chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai mạc trưng bày, phối hợp Vụ Văn hóa đối ngoại của Bộ Ngoại giao gửi trưng bày thực tế ảo tới UNESCO tại nước Cộng hòa Pháp.

- Tham mưu văn bản đề nghị bộ ngành Trung ương có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phối hợp hỗ trợ trong công tác nghiên cứu, sưu tầm và trưng bày.

- Lập dự trù kinh phí thực hiện các hoạt động theo kế hoạch này gửi Sở Tài chính để thẩm định trình phê duyệt.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp, hỗ trợ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác sưu tầm tư liệu, hiện vật từ kết quả các đề tài khoa học liên quan đến Nguyễn Đình Chiểu và các hoạt động trưng bày.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp, hỗ trợ trong việc thực hiện trưng bày thực tế ảo. Chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương tuyên truyền về hoạt động trưng bày.

8. Sở Tài chính

Phối hợp, hướng dẫn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu kinh phí thực hiện trưng bày và kinh phí cho hoạt động khai mạc. Thẩm định và trình phê duyệt kinh phí các hoạt động theo kế hoạch này.

9. Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu, Hội Di sản Văn hóa

Phối hợp, hỗ trợ cung cấp tư liệu, hiện vật, các tác phẩm (truyện, thơ, văn, tạp chí) có liên quan cuộc đời, sự nghiệp Nguyễn Đình Chiểu. Tham gia góp ý Đề cương trưng bày và các phần công việc phục vụ khai mạc trưng bày.

10. Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh và Truyền hình

Phối hợp, hỗ trợ cung cấp tư liệu, bài viết, phim, ảnh... liên quan đến Nguyễn Đình Chiểu. Tăng cường các bài viết, chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền các hoạt động theo kế hoạch này; tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hiến tặng tư liệu, hiện vật về Nguyễn Đình Chiểu.

11. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân hiến tặng tư liệu, hiện vật liên quan về Nguyễn Đình Chiểu. Tổ chức các hoạt động về nguồn tham quan trưng bày tại Di tích Quốc gia Đặc biệt Mộ và Khu lưu niệm Nguyễn Đình Chiểu, Ba Tri.

Riêng Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri: Phối hợp hỗ trợ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch vận động gia đình con cháu cụ Nguyễn Đình Chiểu đang sinh sống trên địa bàn hiến tặng tư liệu, hiện vật liên quan. Phối hợp chuẩn bị các điều kiện, công việc phục vụ công tác trưng bày. Chủ trì triển khai công tác cổ động trực quan, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ cho các hoạt động theo kế hoạch trưng bày và khai mạc trưng bày.

Trên đây là Kế hoạch trưng bày “Cuộc đời và sự nghiệp Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu”. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc phản ánh bằng văn bản về Thường trực Ban Chỉ đạo (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW (thay b/c);
- Bộ Ngoại giao (phối hợp thực hiện);
- Bộ VH-TT-DL (phối hợp thực hiện);
- Ủy ban QG UNESCO VN (phối hợp thực hiện);
- UBND Tp.HCM; UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND tỉnh Long An (phối hợp thực hiện);
- Cục Di sản văn hóa (phối hợp thực hiện);
- TT, TU, TT. HĐND (thay báo cáo);
- CT, các PCT UBND (thay báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (thực hiện);
- Hội VHNT NĐC, Hội DSVH (thực hiện);
- UBND các huyện, Tp (thực hiện);
- Đài PTTH, Báo Đồng Khởi (đưa tin);
- Phòng: KGVX, TH, Công TTĐT;
- Lưu: VT, Đ.

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Ngọc Tam**



Phục lục
ĐỀ CƯƠNG TRUNG BÀY TỔNG QUÁT VỀ
CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU

Chủ đề “Nguyễn Đình Chiểu - Nhân cách văn hóa thế kỷ XIX”

(Kèm theo Kế hoạch số ~~2017~~ KH-BCĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Ban Chỉ đạo tổ chức các hoạt động và Lễ kỷ niệm 200 năm Ngày sinh Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu)

I. Mục đích, yêu cầu và quan điểm trưng bày

1. Mục đích

- Tổ chức một trưng bày hấp dẫn, sống động về cuộc đời và sự nghiệp của Danh nhân văn hóa Nguyễn Đình Chiểu nhân kỷ niệm 200 năm ngày sinh của ông.

- Kết hợp nghiên cứu, sưu tầm, số hóa dần hệ thống tư liệu hiện vật có liên quan đến Nguyễn Đình Chiểu đang lưu giữ từ nhiều nguồn khác nhau và trong nhân dân để tạo thành một nguồn dữ liệu chính thống về ông, phục vụ công tác nghiên cứu, trưng bày và giáo dục.

2. Yêu cầu

- Nội dung trưng bày cần đáp ứng được nhu cầu muốn hiểu biết của công chúng về cuộc đời của Nguyễn Đình Chiểu cũng như bối cảnh, xã hội nơi ông sống và hoạt động.

- Trưng bày phải thiết lập được hệ thống đồ họa hiện đại, chuyên nghiệp bởi hiện vật tư liệu chủ yếu là các tác phẩm thi ca và hình ảnh.

- Trưng bày được trình bày bằng 03 ngôn ngữ: Việt - Anh - Pháp. Các ngôn ngữ cần đảm bảo chất lượng dịch thuật có độ chính xác cao.

- Thiết kế trưng bày đẹp và hấp dẫn, phù hợp với không gian di tích Mộ và Khu tưởng niệm Nguyễn Đình Chiểu.

3. Quan điểm trưng bày

- Nội dung trưng bày được thể hiện theo cách nhìn mới, chú trọng cung cấp thông tin, dữ liệu, câu chuyện để giúp khách tham quan tự xem, tự tìm hiểu, tự nhận thức và tự rút ra những bài học bổ ích.

- Nội dung trưng bày cung cấp thông tin ở nhiều cấp độ, từ bối cảnh lịch sử, đến các câu chuyện liên quan đến hiện vật, nhóm hiện vật, và các câu chuyện mang tính vô hình (phi vật thể).

- Trưng bày sử dụng hình ảnh, tư liệu có chất lượng cao (đặc biệt là các bản sao), đảm bảo yêu cầu về mặt thị giác. Hệ thống đồ họa hiện đại, có ngôn ngữ giao tiếp rõ ràng, có tính dẫn dắt, tương tác với nhiều đối tượng khách tham quan.

- Do nguồn tư liệu, hiện vật gốc liên quan trực tiếp đến Nguyễn Đình Chiểu không còn nhiều, trưng bày xác định chủ yếu sử dụng các bản sao được số hóa chất lượng cao, hiện vật đồng thời, hiện vật có tính đại diện, biểu tượng tạo cảm

xúc nhằm kể những câu chuyện lịch sử cụ thể liên quan đến Danh nhân văn hóa Nguyễn Đình Chiểu và các tác phẩm của ông.

II. Nội dung trưng bày

1. Tên gọi: Nguyễn Đình Chiểu - Nhân cách văn hóa thế kỷ 19

2. Thông điệp trưng bày

Thông qua việc giới thiệu về cuộc đời, sự nghiệp và các tác phẩm tiêu biểu của Nguyễn Đình Chiểu, trưng bày tôn vinh nhân cách và các giá trị lan tỏa của một nhà văn hóa lớn, qua đó truyền đạt các thông điệp giáo dục sâu sắc nhưng gần gũi về đạo làm người, đức hy sinh, lòng yêu nước thương nòi và yêu chuộng hòa bình.

3. Nội dung

Nội dung của trưng bày gồm 04 chủ đề chính. Tên các chủ đề và tiêu chủ đề được tạm đề xuất và sẽ được điều chỉnh cho phù hợp trong giai đoạn nghiên cứu, sưu tầm và xây dựng kịch bản trưng bày chi tiết.

Chủ đề 1. QUÊ HƯƠNG VÀ GIA ĐÌNH

a) Nội dung chính

- Giới thiệu nền tảng hình thành con người và nhân cách Nguyễn Đình Chiểu như là một người con hiếu thảo và tấm gương sáng về giáo dục con cái.

- Giới thiệu bối cảnh đất nước, quê hương nơi ông sinh ra, những nơi ông đã sống, học hành, làm việc và cống hiến.

- Giới thiệu bối cảnh gia đình, cha mẹ, anh chị em, vợ con, những người đã có tác động, ảnh hưởng lớn đến cuộc đời ông.

- Gồm có các tiêu chủ đề sau:

Tiểu chủ đề 1.1. Quê hương đất nước

- Việt Nam thế kỷ 19: Những sự kiện lớn và những dấu mốc quan trọng từ năm 1820 đến 1890.

- Phong Điền, Huế: Quê của ông Nguyễn Đình Huy cha của Nguyễn Đình Chiểu

- Thành Phiên An, Gia Định: Nơi ông sinh ra, nơi ông thi đỗ Tú tài ở kỳ thi Hương năm 1843, cũng là nơi ông dạy học và bốc thuốc chữa bệnh cho dân.

- Cần Giuộc, Long An: Quê vợ, nơi ông dạy học và cũng nơi ông sáng tác tác phẩm Lục Vân Tiên và Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc.

- Ba Tri, Bến Tre: Gắn với những năm tháng cuối đời cũng là nơi ông dạy học và bốc thuốc chữa bệnh cho dân.

Tiểu chủ đề 1.2. Gia đình

- Cha - Mẹ:

+ Cha là Nguyễn Đình Huy (1793 -?), người xã Bồ Điền, huyện Phong Điền tỉnh Thừa Thiên (nay là tỉnh Thừa Thiên - Huế), làm chức Thơ lại Văn hàn ty dưới quyền Tổng trấn Lê Văn Duyệt (1763 - 1832).

+ Mẹ cả (vợ đầu của Nguyễn Đình Huy) là Phan Thị Hữu.

+ Mẹ đẻ (vợ hai của Nguyễn Đình Huy) là Trương Thị Thiệt (1800 - 1848), người làng Tân Thới, huyện Bình Dương, tỉnh Gia Định (nay thuộc phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Anh chị em: 7 anh chị em, Nguyễn Đình Chiêu là con đầu lòng (1822 - 1888), Nguyễn Thị Thục (1825), Nguyễn Thị Nữ (1827), Nguyễn Thị Thành (mất hồi nhỏ), Nguyễn Đình Tụ (1837 - 1854), Nguyễn Đình Tụ (1839 - 1891) và Nguyễn Đình Huân (1841 - 1862).

- Vợ và các con:

+ Vợ là Lê Thị Điền (? - ?).

+ Bảy người con (4 trai, 3 gái): Nguyễn Thị Hương (1855 - 1914), Nguyễn Đình Chúc (1858 - 1903), Nguyễn Thị Xuyên (1861 - 1922), Nguyễn Thị Khuê (1864 - 1922) tự Sương Nguyệt Anh, con trai: Mất hồi nhỏ, Nguyễn Đình Chiêm (1869 - 1935) và Nguyễn Đình Ngưỡng (1872 - 1913).

* Nguyễn Thị Khuê (tức Sương Nguyệt Anh) (1864 - 1921), nhà thơ, Nữ chủ bút đầu tiên của Việt Nam, báo *Nữ giới chung* (Tiếng chuông nữ giới) tờ báo đầu tiên của phụ nữ Việt Nam, xuất bản ở Sài Gòn năm 1918.

* Nguyễn Đình Chiêm (1869 - 1935), ngoài sáng tác, dịch thơ, ông còn là tác giả hai vở tuồng *Phong Ba đình* và *Phấn Trang lầu*, làm nghề đông y.

b) Hình thức thể hiện

- Chủ đề được thể hiện như phân dẫn nhập cho toàn bộ trung bày, làm nổi bật tình mẫu tử giữa Nguyễn Đình Chiêu và mẹ, và tấm gương sáng trong giáo dục con cái.

- Các hình thức có thể được sử dụng: Dòng chảy thời gian thể hiện bằng hình ảnh kèm nội dung, các mốc thời gian quan trọng; phim hoặc ảnh tư liệu trình chiếu và cây phả hệ gia đình.

Chủ đề 2. CUỘC ĐỜI

a) Nội dung chính

- Giới thiệu những dấu mốc quan trọng trong cuộc đời của Nguyễn Đình Chiêu gắn với bối cảnh đất nước, gia đình và nơi ông đang sống.

- Giới thiệu về Nguyễn Đình Chiêu - một tấm gương lớn vượt khó, một nhân cách lớn ở vị trí một người thầy dạy học và người thầy thuốc.

Tiểu chủ 2.1. Tuổi trẻ của Nguyễn Đình Chiêu

2.1.1. Tuổi thơ

+ Sinh năm 1822.

+ Năm 6, 7 tuổi: Học với một thầy đồ ở làng.

+ 1833: Khởi nghĩa Lê Văn Khôi tại Gia Định, biến cố làm thay đổi hoàn cảnh gia đình năm Nguyễn Đình Chiểu 11 tuổi. Vua Minh Mạng (1820 - 1840) cho đánh dẹp. Thân phụ bỏ nhiệm sở, chạy về Huế nên bị cách chức.

2.1.2 Thanh niên

+ 1840 (18 tuổi): Từ Huế trở về Gia Định.

+ 1843: Đỗ Tú tài ở trường thi Hương Gia Định.

+ 1846: Ra Huế học để chờ khoa thi Kỷ Dậu (1849).

+ 1848: Mẹ mất tại thành Gia Định, Nguyễn Đình Chiểu trở về quê. Bệnh tật, khóc thương mẹ khiến Nguyễn Đình Chiểu bị mù hai mắt (1849).

2.1.3 Vượt lên số phận

- **Người thầy giáo đặc biệt:** Mất mù, dạy bằng trí nhớ, bằng truyền khẩu. Một ông đồ có uy tín cao nhờ lối sống rất thanh bạch, không màng danh lợi, vì mọi người.

+ Ba ngôi trường của Nguyễn Đình Chiểu ở (1) Quê mẹ huyện Bình Dương, tỉnh Gia Định (nay là Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh), (2) Quê vợ huyện Cần Giuộc, tỉnh Gia Định (nay là huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An), (3) Làng An Đức, tổng Bảo An, tỉnh Vĩnh Long (nay thuộc huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre).

+ Ông dạy con cái, học trò các giá trị lớn của Nho giáo bằng triết lý sống của người Nam Bộ nói riêng, người Việt Nam nói chung: “Không màng danh lợi, giữ khí tiết, luôn sống vì mọi người”:

“Làm con phải hiếu với cha mẹ

Học trò phải vâng lời thầy

Thần dân phải trung với vua và những người thay quyền vua”

(Trích *Truyện trạng nguyên Lục Vân Tiên*, NXB Challamel, Paris, 1887, bản dịch của Lê Xuân Ninh).

+ Bà Mai Huỳnh Hoa (1910 – 1987), chất ngoại của Nguyễn Đình Chiểu viết năm 1935 trên báo Tân Văn: “*Học trò ước có hai trăm người, ngồi ra hai hàng tả hữu nghe giảng. Tiên sinh mắt đã mù, không còn xem sách được, nhưng mỗi bữa hỏi học trò tới đoạn nào, thì tiên sinh giảng đoạn ấy, như ngó thấy sách, vì tiên sinh thuộc lòng các sách”*.

+ Các câu chuyện của người dân vùng Ba Tri, Bến Tre kể về ông nội, thân sinh của họ là học trò của cụ Nguyễn Đình Chiểu.

- **Người thầy thuốc hết lòng vì người bệnh:** Ông là một thầy thuốc lớn, có trách nhiệm với con người và đề cao y đức. Thể hiện ở các câu chuyện:

+ Chữa bệnh cứu người bằng thuốc nam.

+ Các bài thuốc chữa bệnh.

+ Tinh thần y đức:

“Xưa rằng: Thầy thuốc học thông

Thế theo trời đất một lòng hiếu sinh

Giúp người chẳng vụ tiếng danh

Chẳng màng của lợi, chẳng ganh ghét tài.”

(Trích *Ngư Tiều y thuật vấn đáp*, bản in 1976 của NXB Văn học Giải phóng)

b) Hình thức thể hiện

- Làm nổi bật những dấu mốc lớn trong cuộc đời ông bằng những câu chuyện và sự kiện cụ thể, sử dụng hiện vật đại diện, hình ảnh, tư liệu bối cảnh, mốc thời gian.

- Làm nổi bật nhân cách của một người thầy giáo và thầy thuốc bằng các bài viết, câu chuyện, câu trích tác phẩm của ông, tư liệu phỏng vấn/phát biểu của các nhân vật thuộc nhiều thế hệ.

Chủ đề 3. NHÀ THƠ LỚN, NHÀ VĂN HÓA LỚN

a) Nội dung chính

- Thể hiện tư tưởng vì nước, thương nòi, yêu chuộng hòa bình trong tâm thế của một người mù lòa thông qua các tác phẩm truyện thơ, thơ và văn tế.

- Các tác phẩm được giới thiệu trong bối cảnh ra đời và trích yếu nội dung những câu chuyện, triết lý về đạo làm người để làm nổi bật tính cách và nhân cách Nguyễn Đình Chiểu.

Tiểu chủ đề 3.1. Truyện thơ Nôm

Giới thiệu bối cảnh ra đời các tác phẩm lớn được in bằng chữ Nôm, chữ Quốc ngữ đương thời khi ông còn sống:

- *Lục Vân Tiên* (sáng tác khoảng 1851): Làm nổi bật thông điệp giáo dục của ông về chuyện đạo lý con người, sống nhân nghĩa, có hoài bão. Câu chuyện về cuộc đời Lục Vân Tiên là giấc mơ của Nguyễn Đình Chiểu.

- *Dương Từ - Hà Mậu* (1854): Làm nổi bật thông điệp con người nên tìm về chính đạo, biết yêu cái chính, ghét cái tà, con người phải biết tu thân.

- *Ngư Tiều y thuật vấn đáp* (1874): Giới thiệu tri thức y thuật, nghề làm thuốc chữa bệnh và y đức.

Tiểu chủ đề 3.2 Các bài văn tế

Giới thiệu bối cảnh ra đời tác phẩm lớn có tầm ảnh hưởng với nội dung tóm tắt. Trích đoạn những nội dung thể hiện tinh thần yêu nước, thương nòi và yêu chuộng hòa bình:

- *Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc* (1861).

- *Văn tế nghĩa sĩ trận vong Lục tỉnh* (1874).
- *Văn tế Trương Công Định* (1864).
- *Thơ điếu Phan Tông* (1868).

Tiểu chủ đề 3.3 Các bài thơ thất ngôn bát cú

- *Từ biệt cố nhân*
- *Trời bão,*
- *Than đạo, .v.v...*

b) Hình thức thể hiện

- Đây là chủ đề trung bày được làm nổi bật. Lòng yêu nước, khí tiết, sự khoan dung, lòng trắc ẩn,... của Nguyễn Đình Chiểu được thể hiện thông qua các tác phẩm in, hình ảnh minh họa nhân vật, đặc biệt là 1.200 hình minh họa truyện Lục Vân Tiên, và nhiều bản minh họa vẽ bìa sách, và nội dung từng tác phẩm.

- Làm nổi bật một số nhân vật trong các truyện thơ Nôm như Lục Vân Tiên, ông Ngư, ông Tiều, Dương Từ, Hà Mậu,... Qua đó, thể hiện cách Nguyễn Đình Chiểu đưa các quan niệm Nho giáo như *trung, hiếu, tiết, nghĩa* vào đời sống bình dân một cách mộc mạc, dễ đi vào lòng người, triết lý sống của người Nam Bộ.

- Nghiên cứu, lựa chọn và sử dụng tư liệu gốc và bản quét tư liệu chất lượng cao các câu trích dẫn tiêu biểu từ các tác phẩm. Ví dụ:

+ Về người nông dân Nam Kỳ Lục tỉnh: *“Coi cút làm ăn, ... chỉ biết ruộng trâu”* bước lên đánh giặc xâm lược mà *“Trong tay cầm một ngọn tầm vông... hỏa mai đánh bằng rom con cúi... grom đeo dùng bằng lưỡi dao phay”* (*Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc*).

“Man mác trăm chiều tâm sự, sống những lo trả nợ cho đời; phôi pha một mảnh hình hài, thác rồi bỏ làm phân cho đất” (*Văn tế nghĩa sĩ trận vong Lục tỉnh*).

+ Về việc trân trọng lũ trẻ trong cảnh loạn lạc, mẹ già trông con, vợ yếu chờ chồng trong cảnh chiến tranh.

+ Về khí tiết của một nhà nho bất hợp tác với kẻ thù qua hình ảnh Kỳ Nhân Sư trong tác phẩm cuối cùng *“Ngư Tiều y thuật vấn đáp”* khi những cuộc khởi nghĩa đều thất bại.

+ Trích dẫn đánh giá của hậu thế về Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm của ông. Ví dụ: *“Khúc ca những người anh hùng thất thế nhưng vẫn hiên ngang”* (Phạm Văn Đồng).

Chủ đề 4. NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU SỐNG MÃI

a) Nội dung chính

- Thể hiện những giá trị đạo đức, văn hóa và giá trị văn chương trong các tác phẩm một cách mộc mạc, dễ vào lòng người.

- Các tác phẩm, cốt truyện và nhân vật của Nguyễn Đình Chiểu đi vào lòng người dân, được đại chúng hóa, phổ cập hóa qua nhiều thế hệ và sản sinh ra nhiều hình thức biểu đạt và thực hành văn hóa dân gian.

- Các tác phẩm, nhân vật của ông luôn thu hút và hấp dẫn, là nguồn cảm hứng sáng tác của các thế hệ không chỉ ở Việt Nam mà còn trên thế giới.

Tiểu chủ đề 4.1. Diễn xướng các tác phẩm Nguyễn Đình Chiểu

- Thực hành Nói thơ Vân Tiên.
- Đờn ca tài tử và ca ra bộ (các bài bản của Trương Duy Toàn).
- Sân khấu cải lương (Nghệ thuật trình diễn).
- Chèo/tuồng (Nghệ thuật trình diễn)
- Kịch nói, nhạc kịch.
- Phim điện ảnh.
- Tranh vẽ, v.v.

Tiểu chủ đề 4.2. Bài viết và nghiên cứu tác phẩm

- Báo chí cuối Thế kỷ 19 đến đầu Thế kỷ 21.
- Các tác phẩm sáng tác (từ đề tài Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm).
- Các công trình nghiên cứu.

Tiểu chủ đề 4.3. Tác phẩm Lục Vân Tiên ra thế giới

- Các bản Tiếng Pháp (7 bản): G.Aubaret (1864), Janneau (1873), Abel des Michels (1883), E.Bajot (1886), Nghiêm Liên (1927), Dương Quảng Hàm (1944), Lê Trọng Bồng (1997)...

- Bản Lục Vân Tiên do Eugene Gibelt in năm 1895 - 1897, với 1.200 bức tranh minh họa vẽ màu của Lê Đức Trạch. Năm 1899, Eugene Gibelt đã tặng tác phẩm này cho Viện Hàn lâm Văn khắc và Mỹ văn Pháp. Năm 2016, Viện Viễn đông bác cổ Pháp đã cho xuất bản tác phẩm này bằng tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Pháp.

- Bản tiếng Nhật năm 1985, do Giáo sư Takeuchi Yonosuke dịch.

- Bản tiếng Anh năm 2016, do Éric Rosencrant dịch.

Tiểu chủ đề 4.4. Tưởng nhớ và tri ân

- Các ngày lễ kỷ niệm, giải thưởng, hội thảo...
- Đền thờ Nguyễn Đình Chiểu (Ông mất năm 1888 tại xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Mộ phần và nhà thờ ông tại đây).
- Các công trình mang tên Nguyễn Đình Chiểu (trường học, bệnh viện, đường, phố...).

- Những cá nhân cống hiến cả đời nghiên cứu, sưu tầm và học tập theo gương Nguyễn Đình Chiểu.

b) Hình thức thể hiện

- Phần cuối của chủ đề này là kết của trưng bày.

- Chủ đề làm nổi bật đến tính đại chúng hóa, phổ cập các tác phẩm vào nhân dân.

- Thể hiện sự đa dạng, phong phú và sắc thái của các hình thức thể hiện, biểu đạt văn hóa và sản phẩm phái sinh từ các tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu bằng tài liệu, hiện vật (bản gốc và bản quét chất lượng cao), ảnh tư liệu, phim, tai nghe và đồ họa tạo điểm nhấn./.